



Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
11-11-2020 11:27:41 +07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 258/TBHH-TCTBĐATHHNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 11 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật phạm vi độ sâu tuyến luồng hàng hải chuyên dùng vào
bến phao 50.000 DWT kho xăng dầu Cù Lao Tào và khu nước trước bến cảng
thượng lưu 5.000 DWT - PVOIL Miền Đông

VTU - 66 - 2020

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Dinh

Căn cứ Đơn đề nghị số 456/TKMD-KTĐT ngày 05/11/2020 của Chi nhánh
Tổng công ty dầu Việt Nam - CTCP - Xí nghiệp Tổng kho xăng dầu Miền Đông về
việc đề nghị công bố thông báo hàng hải phạm vi độ sâu tuyến luồng hàng hải
chuyên dùng vào bến phao 50.000 DWT kho xăng dầu Cù Lao Tào và khu nước
trước bến cảng thượng lưu 5.000 DWT, kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu
CLT_2011_01 và CLT_2011_02, tỷ lệ 1/2000 và bình đồ độ sâu ký hiệu
BTL5000_2011, tỷ lệ 1/500 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn
thành tháng 11 năm 2020 và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm
an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

1. Trong phạm vi khảo sát luồng hàng hải chuyên dùng bến phao 50.000DWT
có chiều dài khoảng 2,5km, chiều rộng 200m, tìm luồng được xác định bởi các
điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
C0	10°24'18,4"N	107°03'10,8"E	10°24'14,7"N	107°03'17,2"E
C5	10°24'02,3"N	107°02'44,3"E	10°23'58,6"N	107°02'50,7"E
C4	10°23'55,9"N	107°02'30,6"E	10°23'52,2"N	107°02'37,0"E
C3	10°23'35,3"N	107°02'17,3"E	10°23'31,6"N	107°02'23,7"E
C2	10°23'24,8"N	107°02'15,4"E	10°23'21,1"N	107°02'21,8"E

- Độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 8,6m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước bến thượng lưu 5.000DWT được
giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A1	10°23'34,8"N	107°05'47,4"E	10°23'31,1"N	107°05'53,9"E
A2	10°23'37,1"N	107°05'46,4"E	10°23'33,5"N	107°05'52,8"E
A3	10°23'38,0"N	107°05'49,1"E	10°23'34,4"N	107°05'55,5"E
A4	10°23'38,4"N	107°05'49,4"E	10°23'34,7"N	107°05'55,8"E

A5	10°23'36,1"N	107°05'50,4"E	10°23'32,4"N	107°05'56,9"E
----	--------------	---------------	--------------	---------------

- Xuất hiện điểm độ sâu 4,4m; 4,5m tại vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
4,4	10°23'36,1"N	107°05'50,1"E	10°23'32,4"N	107°05'56,6"E
4,4	10°23'36,1"N	107°05'50,2"E	10°23'32,4"N	107°05'56,6"E
4,4	10°23'36,1"N	107°05'50,3"E	10°23'32,5"N	107°05'56,7"E
4,5	10°23'36,3"N	107°05'50,3"E	10°23'32,6"N	107°05'56,7"E

- Ngoài các điểm có độ sâu nêu trên, độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 4,6m.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Xí nghiệp Tổng kho xăng dầu Miền Đông⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BDATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH_{Dat}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

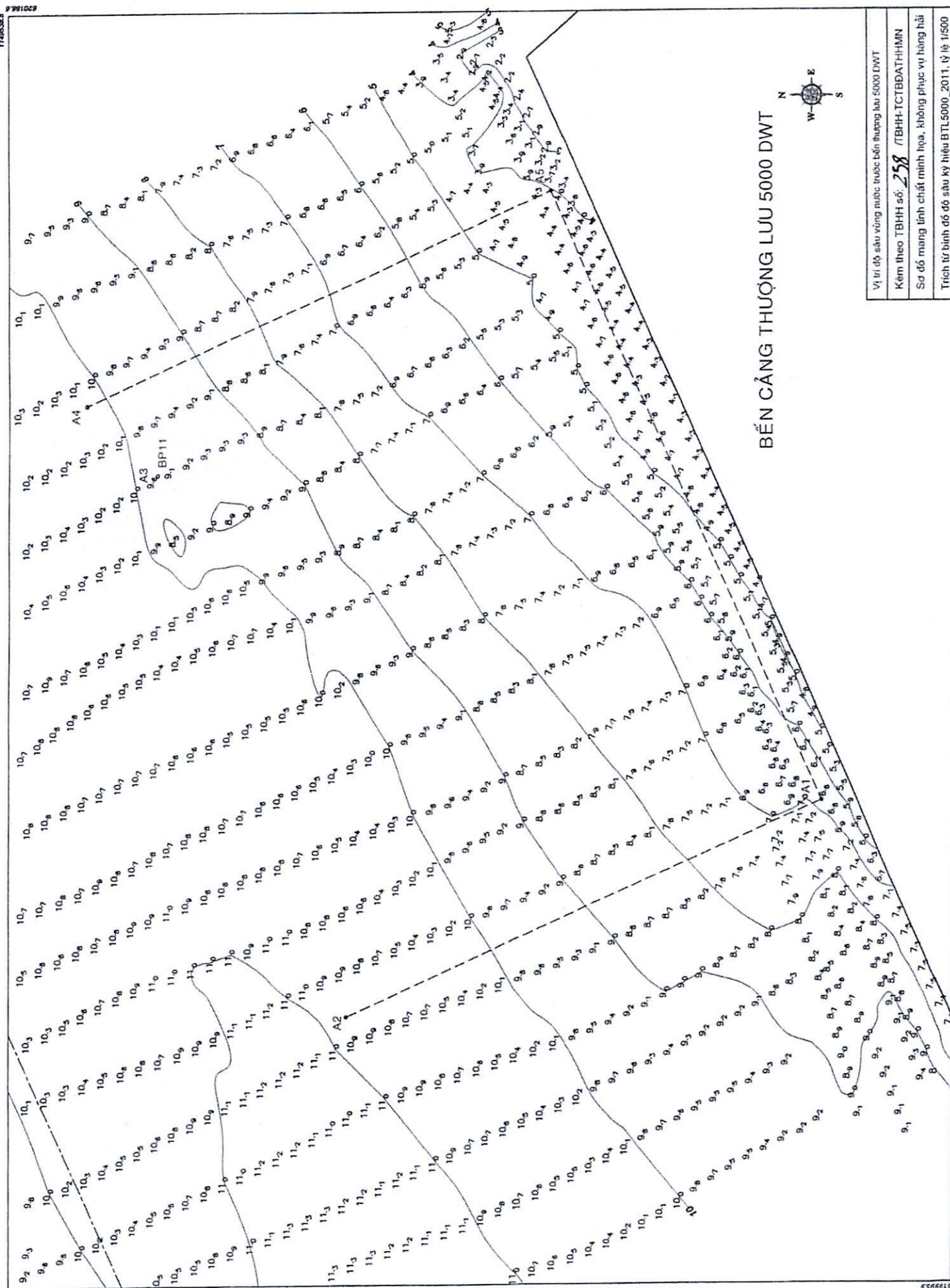


Trần Đức Thi

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Danh sách nơi nhận kèm theo:

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chỉ Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 10 Đài Duyên hải Nha Trang
- 11 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 12 Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 21 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 22 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 23 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 24 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 25 CN 1 – Công ty Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 26 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 27 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV VIII
- 28 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 29 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh BR-VT
- 30 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh BR-VT
- 31 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 32 Xí nghiệp Tổng kho xăng dầu Miền Đông



BẾN CẢNG THƯỢNG LƯU 5000 DWT



Vị trí độ sâu vùng nước trước bến thương lưu 5000 DWT

Kém theo TBHH số: 258 LBHH-TCTBĐATHHMMN

Sơ đồ mạng lưới chất minh họa, không phục vụ hàng hải

Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu BTL5000 2011. Tỷ lệ 1/500

LUÔNG VÀO BẾN PHẠO NEO

